TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 04 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tôn Thị Ngọc S;
Bà Phan Hồng S.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Hoàng T - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Tạ Duy B - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Đoàn Tất L - sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Số 39/01, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Công C và bà Đoàn Thị Kim H; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, bị cáo có 01 con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/7/2008, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2023 đến nay. Có mặt.

2/ Phan Công L - sinh năm 2001 tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp 10, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Thợ sắt; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T và bà Đoàn Bé T; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/10/2023 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1980; nơi thường trú: Ấp Bình Thuận 2, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nơi ở: Khu phố 1A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1980; nơi thường trú:Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi tạm trú: Số 8A/1, khu phố 1A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn 3, xã M, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Huỳnh Đoàn Tất L nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện hành vi, L rủ Phan Công L cùng thực hiện thì L đồng ý. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 06/10/2023, L điều khiển xe mô tô hiệu Luvias, màu đen (Không nhớ rõ biển số) và chuẩn bị 01 cái kìm cộng lực chở theo Lập đi đến địa bàn phường A tìm tài sản để chiếm đoạt. Lúc này, L thấy một xe mô tô biển số 36D1-427.56 màu đỏ đen, loại Wave RSX do ông Nguyễn Tấn Th quản lý, sử dụng dựng trước số nhà 8A/1, khu phố 1A, phường A, thành phố T không có người trông coi nên L liền dừng xe lại để L dùng kìm cộng lực chuẩn bị từ trước cắt dây khóa bánh xe và đẩy bộ về hướng của L đang đứng cảnh giới. Sau đó L điều khiển xe mô tô hiệu Luvias dùng chân đẩy xe mô tô do L vừa trộm được bỏ chạy đến bãi đất trống trên đường An Phú 05 thì dừng lại. Lúc này, L lấy 01 biển số xe mô tô 61F1 – 170.61 nhặt được trước đó để thay biển số 36D1-427.56 của xe mô tô vừa trộm cắp được. Do thấy xe mô tô còn mới nên L, L thống nhất không bán mà để lại làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 14/10/2023, L điều khiển xe mô tô Wave RSX gắn biển số 61F1 – 170.61 đi trên đường Mỹ Phước Tân Vạn thì bị lực lượng tuần tra của Công an phường A kiểm tra, sợ bị phát hiện hành vi phạm tội trước đó nên cả hai bỏ chạy để lại xe mô tô gắn biển số 61F1 – 170.61. Công an phường A tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc và tạm giữ xe mô tô gắn biển số 61F1 – 170.61 nêu trên.

Ngày 21/10/2023, L và L tiếp tục chuẩn bị kìm cộng lực và đoản tự chế điều khiển xe mô tô biển số 67T1 – 5058 đến phường A, thành phố D tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì bị lực lượng Công an phường T kiểm tra, phát hiện nên mời về trụ sở làm việc. Tại đây, L và L đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 06/10/2023 tại khu phố 1A, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương như trên. Công an phường T tiến hành lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và thông báo Cơ quan CSĐT Công an thành phố T tiếp nhận người và các tài liệu, đồ vật để xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra tạm giữ:

- 01 xe mô tô màu đỏ đen, loại Wave RSX, số khung RLHJA3815GY033278, số máy JA38E0077381.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Future Neo, màu đỏ gắn biển số 67T1 – 5058;
- 03 chìa khóa bằng kim loại;
- 02 kìm cắt bằng kim loại;
- 03 đầu đoản bằng kim loại;
- 01 biển số 61F1-170.61.

Tại Biên bản định giá tài sản và Bản Kết luận định giá tài sản ngày 27/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 xe mô tô biển số 36D1-427.56 trị giá 12.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-TA ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L và Phan Công L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù và áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Công L mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Future Neo, màu đỏ gắn biển số 67T1 – 5058 không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

- Đối với xe mô tô biển số 36D1-427.56, số khung RLHJA3815GY033278, số máy JA38E0077381 bà H cho ông Nguyễn Tấn Th mượn để chạy xe ôm thì bị các bị cáo L, L chiếm đoạt. Cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại xe mô tô trên cho bà H là có căn cứ, ông T không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

- Đối với xe mô tô mà bị cáo L, L sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm (không rõ biển số) đã được L đưa cho đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) để trả nợ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của T nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với 01 biển số 61F1-170.61 không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó, cần tiếp tục giao 01 biển số 61F1-170.6 cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố T tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với 03 chìa khóa bằng kim loại; 02 kìm cắt bằng kim loại; 03 đầu đoản bằng kim loại của bị cáo L. Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 biển số xe 36D1-427.56 không thu hồi được, bị hại là ông T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà, các bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L, Phan Công L đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 06/10/2023, bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L và Phan Công L có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô biển số 36D1 - 427.56 trị giá 12.000.000 đồng do ông Nguyễn Tấn Th quản lý, sử dụng tại trước số nhà 08A/1 đường ĐT743, khu phố 1A, phường A, thành phố T. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L là người khởi xướng rủ rê bị cáo Lập, chuẩn bị công cụ và giúp sức cho bị cáo Phan Công L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Phan Công L là người trực tiếp lấy tài sản. Sau khi lấy được tài sản xong thì bị cáo L và bị cáo L lại chuẩn bị công cụ tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì bị lực lượng Công an phường T kiểm tra, phát hiện mời về trụ sở làm việc nên các bị cáo chưa lấy thêm được tài sản nào khác, tại đây các bị cáo mới khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Do đó, khi quyết định hình phạt thì mức hình phạt của bị cáo L phải cao hơn bị cáo L.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất an ninh trật tự tại nơi các bị cáo gây án. Bị cáo là người còn trẻ, có khả năng lao động lẽ ra các bị cáo phải tìm cho mình một nghề nghiệp ổn định, tích cực lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động mà các bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm để trừng trị và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Công L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do xe mô tô biển số 36D1-427.56 đã trả lại cho bà Hoàng Thị H, bà H và bị hại T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, kiểu dáng Future Neo, màu đỏ gắn biển số 67T1 - 5058, chưa xác minh được chủ sở hữu và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo vào ngày 06/10/2023. Nên tiếp tục giao cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố T tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

- Đối với xe mô tô mà bị cáo L, L sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm (Không rõ biển số) đã được L đưa cho đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) để trả nợ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của T nên sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với 01 biển số 61F1-170.61 không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, hiện nay chưa làm việc được với chủ sở hữu. Do đó, cần tiếp tục giao 01 biển số 61F1-170.6 cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố T tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với 03 chìa khóa bằng kim loại; 02 kìm cắt bằng kim loại; 03 đầu đoản bằng kim loại của bị cáo L. Đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 biển số xe 36D1-427.56 đã bị bị cáo L vứt tại bãi đất trống nhưng không rõ địa điểm nên không thu hồi được, bị hại là ông T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L;

- Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Công L;

- Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L và bị cáo Phan Công L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.1 Xử phạt bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 10 năm 2023.

1.2 Xử phạt bị cáo Phan Công L 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 10 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không có.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) chìa khóa bằng kim loại; 02 (hai) kìm cắt bằng kim loại; 03 (ba) đầu đoản bằng kim loại.

3.2 Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương gồm:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Future Neo (AVARICE), loại 110TH1, thể tích: 107cm^3, mang biển kiểm soát 67T1-5058; số khung RRHWCHORH8A014945; số máy:VTH152FMH - 7014945 (có số khung, số máy không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa). Không yếm 02 bên, không bửng 02 bên, không chìa khóa, không có 02 gương chiếu hậu (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

- 01 (một) biển số 61F-170.61.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 31 tháng 01 năm 2024 giữa Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

4. Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Đoàn Tất L, Phan Công L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ